

Số: 255/KH-VVK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số
năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo TPHCM giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 723/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5496/SGDĐT-VP ngày 26/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 -2024;

Trường THPT Võ Văn Kiệt xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Mục đích

- Xây dựng và thực hiện các hướng dẫn, quy định về triển khai, kết nối, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số của Nhà trường.
- Hoàn thiện giải pháp chuyển đổi số giáo dục cơ bản, hệ thống đồng bộ các ứng dụng khác nhau đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác quản lý, dạy - học, kiểm tra đánh giá, thông tin liên lạc giữa phụ huynh và nhà trường.
- Triển khai thực hiện giải pháp học bạ điện tử dựa trên công nghệ chuỗi khối (Blockchain) theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đẩy mạnh việc thực hiện số hóa học liệu điện tử Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, nội dung tài liệu giáo dục địa phương và đưa lên các nền tảng dạy học trực tuyến.
- Xây dựng, triển khai giải pháp thư viện số phục vụ việc xây dựng xã hội học tập.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe, y tế, rèn luyện, kỹ năng, ... của học sinh.

2. Yêu cầu

- Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên CNTT về chuyển đổi số để đảm bảo nguồn nhân lực của Nhà trường đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc chuyển đổi số và công nghệ.
- Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...
- Triển khai thực hiện và kết nối nền tảng dữ liệu toàn Ngành.

II. Nội dung thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

1. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy-học và đánh giá

1.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Triển khai các hình thức dạy học ứng dụng CNTT một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến trên môi trường internet. Ưu tiên triển khai các giải pháp đã được kết nối với CSDL dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo và có tính đồng bộ cao bao gồm:

- + Tích hợp học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử;
- + Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến; kiểm tra, đánh giá trực tuyến;

Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở đơn vị.

b) Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

Xây dựng nền tảng thư viện số theo các chuẩn lưu trữ, phân loại, đánh chỉ mục và liên thông tài liệu số, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về kết nối, tra cứu tài liệu với các hệ thống thư viện trong ngành.

Thu thập, xây dựng, số hóa, phân loại và lưu trữ tài liệu vào thư viện số.

Cung cấp khả năng truy cập, tra cứu, nghiên cứu tài liệu số cho học sinh nhằm khuyến khích và đảm bảo quyền lợi học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập cho học sinh.

Xây dựng học liệu, bài giảng, nội dung tương tác mẫu cho các môn học thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tài liệu giáo dục địa phương, các học liệu điện tử khác và đưa lên các nền tảng dạy học trực tuyến tạo thuận lợi cho giáo viên thực hiện hoạt động giảng dạy môn học trên môi trường trực tuyến.

Đưa tài liệu giáo dục địa phương đã được thẩm định và công bố lên các hệ thống quản lý học liệu (LCMS) đã được triển khai cho ngành GDĐT.

c) Thí điểm triển khai các mô hình dạy học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo...) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

1.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

Năm học 2023 - 2024, Nhà trường tiếp tục hoàn thiện các nền tảng chuyển đổi số theo chỉ đạo của Ngành Giáo dục và Đào tạo:

a) Cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố:

- Trong năm học 2023 - 2024 tập trung hoàn thiện dữ liệu của trường trong CSDL toàn Ngành.

- Nhà trường thực hiện phần mềm quản lý trường học trực tuyến eNetViet của công ty phần mềm Quảng Ích, hệ thống phần mềm đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để đảm bảo nguyên tắc CSDL được tích hợp trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh¹.

- Trên nền tảng CSDL giáo dục dùng chung triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website Trường. Đối với các ứng dụng có thu phí cần triển khai trên nguyên tắc tự nguyện và đảm bảo sự đồng thuận giữa nhà trường, phụ huynh học sinh và Nhà cung cấp giải pháp.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử

Trên nền tảng CSDL dùng chung triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục tại Nhà trường theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo (có thể dùng để in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số).

Xây dựng ứng dụng quản lý học bạ điện tử kết nối dữ liệu từ cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; ban hành quy chế, quy định, yêu cầu kỹ thuật về khởi tạo, lưu trữ, ban hành, liên thông, xác thực sổ học bạ điện tử.

c) Vận hành hiệu quả các phương thức hội nghị trực tuyến

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Đảm bảo việc vận hành an toàn, an ninh các hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hội nghị trực tuyến của của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

d) Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử

Triển khai có hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định². Cổng thông tin điện tử <https://thptvovankiet.hcm.edu.vn/> được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố tại địa chỉ: <https://www.hcm.edu.vn>

Thường xuyên cập nhật, nâng cấp hệ thống Cổng thông tin điện tử của Nhà trường theo hướng tăng cường các ứng dụng tương tác trên hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống, trong đó tập trung nâng cao hiệu quả và các ứng dụng khai thác dữ liệu cũng như các chức năng quản lý của hệ thống thông tin quản lý điều hành trên thiết bị di động³ (App điều hành) của ngành.

e) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

f) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của Bộ tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.

¹Trang: <https://quanly.hcm.edu.vn/>

² VB số 2410/SGDDT-TTTT ngày 16/12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo

³ VB số 3567/SGDDT-TTTT ngày 03/10/2019 của Sở GDĐT về triển khai hệ thống điều hành trên thiết bị di động của Ngành GDĐT.

- + Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>.
- + Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.
- + Phân hệ về GD&ĐT trên Hệ tri thức Việt số hóa tại <http://giaoduc.itrithuc.vn/>
- + Hệ thống phổ cập giáo dục: <http://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với tất cả các cấp học: (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

b) Nhà trường tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các số liệu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học...).

3. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và thống kê trong nhà trường

a) Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thông tin, cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của đơn vị.

c) Đối với học sinh

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAME); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học phù hợp với điều kiện, mục tiêu giáo dục của nhà trường; hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động học tập trên internet, trên hệ thống quản lý học tập (LMS) đảm bảo hiệu quả và an toàn trên không gian số.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”... đúng lộ trình, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm góp phần hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là năng lực tin học, học vấn số hóa giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

4. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục

4.1 Xây dựng hệ thống quản lý và tuyển sinh lớp 10

- Kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành và những giải pháp tuyển sinh đầu cấp đã triển khai tại Trường thông qua trực liên thông dữ liệu.
- Tích hợp dữ liệu dân cư của Thành phố vào cơ sở dữ liệu của Trường.
- Xây dựng tính năng thu thập dữ liệu học sinh ngoài nhà trường, ngoài Thành phố và đối chiếu, xác thực với thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Xây dựng và triển khai cho Học sinh lớp 10 đăng ký nhập học trực tuyến.

4.2 Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office):

Nhà trường cần tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị mình. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. Nhà trường và lãnh đạo Nhà trường có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (*@hcm.edu.vn..., ...*@...edu.vn hoặc ...sgddt@tphcm.gov.vn) để sử dụng trong công tác, khuyến khích Nhà trường cung cấp thư điện tử tên miền giáo dục cho giáo viên và học sinh. Thường xuyên sử dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử.

- Năm học 2023 - 2024, Nhà trường tiếp tục duy trì hệ thống tin nhắn EnetViet, đồng thời triển khai hệ thống ứng dụng dạy học trực tuyến, kho học liệu giáo dục trên hệ thống K12 online của tập đoàn Viettel. Yêu cầu cán bộ quản lý giáo dục cài đặt các ứng dụng điều hành để tiếp nhận thông tin quản lý, điều hành của Sở Giáo dục và Đào tạo, của Trường cũng như khai thác các ứng dụng trực tuyến trên hệ thống một cách thuận tiện và hiệu quả.

- Nhà trường cần thường xuyên cập nhật các văn bản liên quan đến cải cách hành chính tại địa chỉ:

- + <https://hcm.edu.vn/pho-bien-tuyen-truyen-vb-tthc-vb41784.aspx>
- + <https://hcm.edu.vn/thu-tuc-hanh-chinh-vb41847.aspx>.

Tất cả các văn bản quy phạm có liên quan, các quy trình, biểu mẫu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT đều được thông tin công khai, đầy đủ và rộng rãi trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến Thành phố và Cổng Thông tin điện tử của Sở GD&ĐT (<https://hcm.edu.vn>) kết nối tất cả Nhà trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Nhà trường:

+ Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử của đơn vị (xây dựng chuyên mục “Cải cách hành chính” để tập trung các biểu mẫu, thủ tục hành chính vào 01 mục), đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi, thông tin xét

tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...).

+ Thực hiện việc công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của đơn vị các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhằm công khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

5. Tiếp tục triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

- Rà soát hệ thống máy tính của đơn vị, đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu dạy học trên internet và các ứng dụng trực tuyến; máy tính cần được sử dụng một cách hiệu quả để phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý của Nhà trường.

- Đảm bảo Nhà trường được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống dạy - học trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

- Tiếp tục triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Đảm bảo hạ tầng CNTT để triển khai việc tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

- Rà soát kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế (MOS).

6. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục

Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục là nhiệm vụ quan trọng. Nhà trường cần tập trung thực hiện các nội dung:

- Tiếp tục triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin thì thái độ người dùng (quản trị viên hệ thống; người được cấp tài khoản trên các hệ thống trực tuyến) là một trong những điều kiện vô cùng quan trọng vì vậy Nhà trường cần đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng cũng như kỹ năng nhận biết, phòng tránh các

nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Nhà trường cần phân công trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo, cán bộ thông tin của đơn vị bằng văn bản và thực hiện đúng “Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ngành Giáo dục và Đào tạo và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh”⁴.

7. Tăng cường phối hợp với các đối tác có thể mạnh trong lĩnh vực để triển khai các ứng dụng CNTT&TT một cách hiệu quả

- Nhà trường đảm bảo triển khai các nội dung thực hiện theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo:

- ✓ Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025”
- ✓ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025” của Thủ tướng Chính phủ.
- ✓ Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh.
- ✓ Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.
- ✓ Kế hoạch triển khai Chương trình Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025 của Ngành Giáo dục và Đào tạo.
- ✓ Triển khai các hạng mục CNTT sử dụng nguồn ngân sách thành phố để triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục.

- Nhà trường chủ động nghiên cứu, phối hợp các đơn vị liên quan cung cấp các giải pháp CNTT phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở phù hợp với kiến trúc tổng thể về CNTT cũng như các đề án về giáo dục thông minh, chương trình chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

III. Giải pháp thực hiện

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành.

2. Nhà trường cần rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công các bộ phận chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); quy định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác dữ liệu giáo dục tuân đảm bảo thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân và các quy định khác; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với bộ phận chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Ưu tiên nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị và vận dụng các khoản chi khác theo quy định để triển khai nhiệm vụ CNTT; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

⁴ QĐ số 2453/QĐ-GDĐT-VP ngày 12/11/2017 của Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin Ngành GDĐT.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động Giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

5. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá thi đua việc thực hiện nhiệm vụ CNTT hàng năm đối với cá nhân và các Tổ chuyên môn.

IV. Tổ chức thực hiện

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024. Kiểm tra, rà soát và bổ sung quy chế quản lý, tổ chức hoạt động công nghệ thông tin nhà trường.

Phân công Thầy Lê Hồng Quân – Phó Hiệu trưởng và Thầy Nguyễn Bảo Nam – Nhân viên phụ trách công tác CNTT của trường thực hiện công tác báo cáo theo quy định. Thực hiện nộp Kế hoạch triển khai về Sở Giáo dục và Đào tạo theo văn bản chỉ đạo và báo cáo kết quả thực hiện cuối năm học. Yêu cầu các tổ chuyên môn, cá nhân, thành viên ban quản trị thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ được giao, đảm bảo hoàn thành kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Tổ CM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Quang Hiếu